

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LẠC SƠN  
TỈNH HOÀ BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2020/HS-ST

Ngày: 10 - 7 - 2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN - TỈNH HOÀ BÌNH**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa

- Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Bùi Văn Tấn

+ Ông Bùi Văn Quyết

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa bà: Hoàng Thị Khánh Linh - Thư ký toà án nhân dân huyện Lạc Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa ông Bùi Mạnh Tuấn - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn.

Ngày 10/7/2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Toà án nhân dân huyện Lạc Sơn đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2020/HSST ngày 09 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Bùi Văn Q, sinh ngày 16/02/1983; tại: xóm Đa Gắm, xã Vũ Bình, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Nơi cư trú: xóm Đa Gắm, xã Vũ Bình, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Mường; Quốc tịch Việt Nam; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 7/12. Con ông: Bùi Văn Đ, sinh năm 1960 (đã chết), và bà Bùi Thị H, sinh năm 1960; Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có ba anh chị em; Vợ: Phạm Thị Ch, sinh năm 1987; Con: Con lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/4/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình, nay trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

+ Bùi Văn Th. Vắng mặt.

+ Bùi Văn Th. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 09 giờ 00 phút ngày 14/4/2020, Bùi Văn Q, sinh năm 1983, trú tại xóm Đa Gắm, xã Vũ Bình, huyện Lạc Sơn,

tỉnh Hòa Bình đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không quen biết từ nhà đến thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Khoảng 10 giờ cùng ngày khi đi đến địa phận xóm Chiềng, thị trấn Vụ Bản, Bùi Văn Q xuống xe đi bộ thì gặp một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ rồi mua 01 (một) gói giấy chứa chất bột dạng cục màu trắng với số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng). Đến hồi 10 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi mua được chất ma túy Quyên đang đi bộ tại đoạn đường thuộc địa phận xóm Chiềng, thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình thì bị Tổ công tác Công an huyện Lạc Sơn phát hiện, bắt quả tang thu giữ trong bàn tay phải của Bùi Văn Q đang cầm 01 (một) gói giấy chứa chất bột dạng cục màu trắng (Quyên khai là ma túy). Tổ công tác Công an huyện Lạc Sơn đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và đưa Bùi Văn Q về trụ sở làm việc.

Ngày 14/4/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Sơn đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 23, trưng cầu Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Hòa Bình giám định chất bột màu trắng thu giữ trên người Bùi Văn Q. Tại bản kết luận giám định số 88/KLGD-CAT-PC09 ngày 21/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: chất bột dạng cục màu trắng trong 01 gói giấy trong phong bì niêm phong có tổng khối lượng 0,28g (*không thấy hai mươi tám gam*) là chất ma túy, loại Heroine.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Bùi Văn Q đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 27/CT-VKS ngày 05/6/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn đã quyết định truy tố bị cáo Bùi Văn Q về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi vị đại diện Viện Kiểm sát công bố bản luận tội. Nội dung bản luận tội đã phân tích tính chất, mức độ, nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo và khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt Bùi Văn Q từ 15 đến 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo do không có tính khả thi.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật hoàn lại sau giám định được lưu giữ trong phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình.

Bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố, nội dung bản luận tội của Viện kiểm sát đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội của Viện Kiểm sát. Tại lời nói sau cùng bị cáo ăn năn hối hận về việc làm của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo cải tạo trở thành người lương thiện.

Căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, qua kết quả thẩm vấn và tranh tụng công khai tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của người làm chứng và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lạc Sơn, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Lời khai nhận tội của bị cáo Bùi Văn Q có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 14/4/2020; biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, biên bản mở niêm phong vật chứng và bản kết luận giám định số 88/KLGĐ-CAT-PC09 ngày 21/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình; lời khai của người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 10 giờ 30 ngày 14/4/2020, bị cáo Bùi Văn Q đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,28 gam với mục đích để sử dụng thì bị bắt giữ. Bùi Văn Q là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý nên hành vi của Bùi Văn Q phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn truy tố bị cáo Bùi Văn Q về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Quyên đã tàng trữ 0,28 gam ma túy, loại Heroine để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy gây nghiện làm hại cho sức khỏe, bị cáo nhận thức được những quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy, nghiêm cấm việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy bị cáo phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về hậu quả do hành vi của mình gây ra.

[4]. Về nhân thân: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[5]. Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Xét về nhân thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, sinh ra và lớn lên làm ăn tại địa phương, bị cáo không chịu tu dưỡng đạo đức, rèn luyện bản

thân, để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên đã bất chấp pháp luật, đi vào con đường phạm tội. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo thể hiện sự hối hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6]. Về mức hình phạt: HĐXX xét thấy cần phải áp dụng một hình phạt tương ứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để dẫn dắt giáo dục đối với bị cáo và để bị cáo có thời gian cai nghiện, dứt bỏ chất ma túy trở thành người tốt có ích cho xã hội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa mới đủ tác dụng cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định của khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng...*”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, đang ở cùng với gia đình, điều kiện kinh tế khó khăn, bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng không nhằm mục đích kiếm lời bất chính nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo Bùi Văn Q tài liệu điều tra thể hiện trong hồ sơ vụ án chưa đủ căn cứ xác định và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không khai báo thêm tình tiết mới. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[9]. Đối với người đàn ông không quen biết mà Bùi Văn Q đi nhờ xe mô tô từ xóm Đa Gắm, xã Vũ Bình, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình lên thị trấn Vụ Bản vào ngày 14/4/2020, Bùi Văn Q khai đi nhờ xe mô tô và không nói mục đích là để mua ma túy. Mặt khác, Bùi Văn Q không rõ, tên, tuổi, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng nên không có căn cứ để xác minh và kết luận. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Sơn không đề cập xử lý là có căn cứ.

[10]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, số ma túy thu giữ được của bị cáo Bùi Văn Q là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[11]. Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[12]. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Q 15 ( Mười lăm) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 14/4/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**2. Xử lý vật chứng:**

Áp dụng Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định đã thu giữ của bị cáo Bùi Văn Q.

Vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/06/2020 giữa Công an huyện Lạc Sơn với Chi cục Thị hành án dân sự huyện Lạc Sơn.

**3. Án phí hình sự sơ thẩm:**

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, Nghị quyết 326/NQ-QH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án. Bị cáo Bùi Văn Q phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo:**

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Sơn;
- Công an huyện Lạc Sơn;
- Chi cục thi hành án huyện Lạc Sơn;
- Sở tư pháp;
- UBND xã Vũ Bình;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ + án văn.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thanh Hoa**

